

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **07/2019/HSST**
Ngày: **22/4/2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Ngô rô Be**

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sên** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/HSST-QĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Ngô Thị Kim P (Q) - sinh năm 1988, tại: huyện C, TP. Cần Thơ

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam.
Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Thợ may. Trình độ học vấn: 07/12. Chồng: Trần Văn P, sinh năm 1974. Con: Trần Ngô Như Y, sinh năm 2006 và Trần Ngô Tấn P, sinh năm 2008. Con ông Ngô Hồng T, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị P, sinh năm 1960.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2018 đến ngày 03/11/2018 thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Đỗ Thị O - sinh năm 1972, tại: huyện T, tỉnh Kiên Giang

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Quốc tịch: Việt Nam.
Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 08/12. Chồng: Huỳnh Văn T, sinh năm 1970. Con: Huỳnh Minh N, sinh năm 1995 và Huỳnh Minh T, sinh năm 2004. Con ông Đỗ Văn C, sinh năm 1949 và bà Trần Kim Đ, sinh năm 1952. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên toà)

** Người làm chứng:*

1. Chị **Trần Thị Thanh T** - sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

2. Chị **Đặng Thị Bích D** - sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

3. Bà **Ngô Thị Út G** - sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang

(Những người làm chứng vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 31/10/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T bắt quả tang tại nhà Ngô Thị Kim P, trú tại tổ 8, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang đang có hành vi bán số đề và thu gom phôi đề, qua khám xét thu giữ những tang vật gồm: 39 (ba mươi chín) tờ giấy lịch có ghi nhiều số có chữ ký xác nhận của Ngô Thị Kim P; 01 (một) cuốn lịch treo tường, tờ đầu tiên có ghi nhiều con số, có chữ ký xác nhận của Ngô Thị Kim P; 01 (một) máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A71, màu đen, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 3.053.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng), là tiền bán rượ của bị cáo Phụng.

Qua kết quả điều tra, Ngô Thị Kim P khai nhận: thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề từ khoảng tháng 08/2018 đến ngày bị bắt quả tang, bán số đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Nam và Miền Bắc thông qua điện thoại sau đó ghi âm lại hoặc người mua trực tiếp đến nhà, không giao phôi cho những người mua, trong đó có nhận và chuyển phôi đề của tài khoản mạng xã hội Zalo tên Thúy T bằng tài khoản mạng xã hội Zalo tên Tấn P đến thầu số chung của Ngô Thị Kim P để hưởng chênh lệch và dùng tài khoản mạng xã hội Zalo tên Tấn P giao số đề cho thầu qua tài khoản mạng xã hội Zalo tên Kim và Chị Thom GM để hưởng phần trăm, hình thức bán, cách ăn thua và hưởng phần trăm cụ thể như sau:

- Bán đài Miền Nam: Số đầu, gọi là lô A (là 02 con số sổ của giải tám theo kết quả xổ số kiến thiết); số đuôi, gọi là lô B (là 02 số cuối của giải đặc biệt theo kết quả xổ số kiến thiết) hình thức thắng thua theo tỷ lệ 1/80 lần, tức

là người chơi mua 1.000đ (một nghìn đồng) khi trúng thắng được 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng) sau khi bán được và nộp lại phôi thì Ngô Thị Kim P được hưởng 15% (mười lăm phần trăm) trên tổng số tiền bán được; đối với bao lô (là 02 số cuối cùng của tất cả các dãy số theo kết quả xổ số kiến thiết, gồm 18 lô) hình thức bán theo tỷ lệ 1/15 lần, tức là nếu người chơi mua 1.000đ (một nghìn đồng) thì phải trả 15.000đ (Mười lăm nghìn đồng), hình thức thắng thua theo tỷ lệ 1/80 lần, nếu người chơi mua một số bao lô 1.000đ (Một nghìn đồng), khi trúng thì thắng 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng), sau khi bán được và nộp cho thầu thì Phụng được hưởng 04% (bốn phần trăm) trên tổng số tiền bán được; đối với số đá (là hai cặp số của hai số cuối cùng trong tất cả các dãy số theo kết quả xổ số kiến thiết, mà người mua chọn), hình thức bán theo tỷ lệ 1/30 lần, tức là khi người chơi mua 1.000 đồng (một nghìn đồng) thì phải trả 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng), thắng thua theo tỷ lệ 1/500 lần, nếu người chơi mua 1.000đ (Một nghìn đồng) khi trúng sẽ thắng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sau khi bán được và nộp cho thầu thì Ngô Thị Kim P được hưởng 04% (bốn phần trăm) trên tổng số tiền bán được.

- Bán đài Miền Bắc (đài Hà Nội): Số đầu, gọi là lô A (là 02 con số trong 04 lô của giải bảy theo kết quả xổ số kiến thiết miền bắc), số đuôi, gọi là lô B (là 02 số cuối của giải đặc biệt theo kết quả xổ số kiến thiết miền bắc) hình thức mua đối với số đầu theo tỷ lệ 1/4 lần, tức là người chơi mua 1.000 đồng (một nghìn đồng) mỗi số thì phải trả 4.000đ (Bốn nghìn đồng), đối với số đuôi theo hình thức các đài Miền Nam, hình thức thắng thua theo tỷ lệ 1/80 lần, khi người chơi mua 1.000đ (Một nghìn đồng) khi trúng thắng được 80.000đ (tám mươi nghìn đồng), sau khi bán được và nộp lại phôi thì Phụng được hưởng 15% (mười lăm phần trăm) trên tổng số tiền bán được; đối với bao lô (là 02 số cuối cùng của tất cả các dãy số theo kết quả xổ số kiến thiết, gồm 27 lô) hình thức bán theo tỷ lệ 1/23 lần, tức là nếu người chơi mua 1.000 đồng (một nghìn đồng) thì phải trả 23.000 đồng (hai mươi hai nghìn đồng), hình thức thắng thua theo tỷ lệ 1/80 lần nếu người chơi mua một số bao lô 1.000đ (Một nghìn đồng), khi trúng thì thắng 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng), sau khi bán được và nộp cho thầu thì Phụng được hưởng 4,35% (Bốn phẩy ba mươi lăm phần trăm) trên tổng số tiền bán được; đối với số đá (là hai cặp số của hai số cuối cùng trong tất cả các dãy số theo kết quả xổ số kiến thiết, mà người mua chọn), hình thức bán theo tỷ lệ 1/46 lần, tức là khi người chơi mua 1.000đ (Một nghìn đồng) thì phải trả 46.000đ (Bốn mươi sáu nghìn đồng), thắng thua theo tỷ lệ 1/500 lần, nếu người chơi mua 1.000đ (Một nghìn đồng) khi trúng sẽ thắng 500.000đ

(năm trăm nghìn đồng), sau khi bán được và nộp cho thầu thì Ngô Thị Kim P được hưởng 04% (bốn phần trăm) trên tổng số tiền bán được.

Bị cáo Ngô Thị Kim P thực hiện hành vi bán số đề cho những người chơi tại nhà được tổng cộng năm lần, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Ngày 27/10/2018, Ngô Thị Kim P bán số đề theo kết quả số kiến thiết của các đài Long An, Hậu Giang, Hà Nội gồm số đầu, số đuôi, bao lô cho những người chơi được tổng số tiền là 10.747.000đ (Mười triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), đã nộp cho thầu với tài khoản Zalo tên Kim là 10.139.000 đồng (mười triệu một trăm ba mươi chín triệu đồng), Ngô Thị Kim P thu lợi trích phần trăm từ việc bán số đề với số tiền là 608.000 đồng (sáu trăm lẻ tám nghìn đồng); trong ngày 27/10/2018 người chơi trúng bao lô đài Long An các con số 36, 55, 67 với số tiền 15.000đ x 80 lần = 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng), trúng bao lô đài Hậu Giang các con số 09, 29, 33, 36, 37, 67 với số tiền 35.000đ x 80 lần = 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), trúng bao lô đài Hà Nội các con số 32, 81 với số tiền 29.000đ x 80 lần = 2.320.000đ (Hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng), tổng số tiền người chơi trúng được trong ngày 27/10/2018 là 6.320.000đ (Sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng cộng số tiền Ngô Thị Kim P thực hiện hành vi đánh bạc ngày 27/10/2018 là: 17.067.000đ (Mười bảy triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

- *Lần thứ hai:* Ngày 28/10/2018, Ngô Thị Kim P bán số đề theo kết quả số kiến thiết của các đài Kiên Giang, Hà Nội gồm số đầu, số đuôi, bao lô cho những người chơi được tổng số tiền là 9.755.000đ (Chín triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng), đã nộp cho thầu với tài khoản Zalo tên Kim là 9.239.000đ (Chín triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng), Ngô Thị Kim P thu lợi trích phần trăm từ việc bán số đề với số tiền là 515.750đ (Năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng); trong ngày 28/10/2018 người chơi trúng bao lô đài Kiên Giang các con số 46, 67 với số tiền 15.000 đồng x 80 lần = 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng), trúng bao lô đài Hà Nội các con số 48, 57, 75, 86, 94 với số tiền 65.000đ x 80 lần = 5.200.000đ (Năm triệu hai trăm nghìn đồng), tổng số tiền người chơi trúng được trong ngày 28/10/2018 là 6.400.000đ (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng). Tổng cộng số tiền Ngô Thị Kim P thực hiện hành vi đánh bạc ngày 28/10/2018 là: 16.155.000đ (Mười sáu triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- *Lần thứ ba:* Ngày 29/10/2018, Ngô Thị Kim P nhận số đề của tài khoản mạng Zalo tên Thúy T với số tiền là 1.647.000đ (Một triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), kết quả số đề trong ngày đối với những phôi đề trên người chơi trúng bao lô đài Cà Mau với số tiền 1.000đ x 80 lần = 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng),

Ngô Thị Kim P thu lợi chênh lệch được 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) và trong ngày Ngô Thị Kim P bán số đề theo kết quả sổ số kiến thiết của các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Hà Nội gồm số đầu, số đuôi, bao lô cho những người chơi (đã bao gồm số nhận của tài khoản mạng Zalo tên Thúy T) được tổng số tiền là 25.008.000đ (Hai mươi lăm triệu không trăm lẻ tám nghìn đồng), đã nộp cho thầu với tài khoản Zalo tên Kim là 11.206.900đ (Mười một triệu hai trăm lẻ sáu nghìn chín trăm đồng), nộp cho thầu với tài khoản Zalo tên Chị Thơm GM là 12.277.850đ (Mười hai triệu hai trăm bảy mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi đồng) Phụng thu lợi trích phần trăm từ việc bán số đề với số tiền là 1.523.250đ (Một triệu năm trăm hai mươi ba nghìn hai trăm năm mươi đồng); trong ngày 29/10/2018 người chơi trúng lô A đài Đồng Tháp số 08 với số tiền 55.000đ x 80 lần = 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng), trúng lô B đài Đồng Tháp số 58 với số tiền 50.000đ x 80 lần = 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), trúng bao lô đài Đồng Tháp các con số 08, 52, 58, 59, 76, 80, 97 với số tiền 93.000đ x 80 lần = 7.440.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng), trúng bao lô đài Cà Mau các con số 08, 54 với số tiền 11.000đ x 80 lần = 880.000đ (Tám trăm tám mươi nghìn đồng), trúng bao lô đài Hà Nội các con số 06, 58, 75, 76, 91, 96 với số tiền 140.000đ x 80 lần = 11.200.000đ (Mười một triệu hai trăm nghìn đồng), tổng số tiền người chơi trúng được trong ngày 29/10/2018 là 27.920.000đ (Hai mươi bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng cộng số tiền Ngô Thị Kim P thực hiện hành vi đánh bạc ngày 29/10/2018 là: 52.928.000đ (Năm mươi hai triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng).

- *Lần thứ tư*: Ngày 30/10/2018, Ngô Thị Kim P nhận số đề của tài khoản mạng Zalo tên Thúy T với số tiền là 1.245.000đ (Một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), kết quả sổ số trong ngày đối với những phôi đề trên người chơi không trúng giải, Ngô Thị Kim P thu lợi chênh lệch được 62.000đ (Sáu mươi hai nghìn đồng) và trong ngày Ngô Thị Kim P bán số đề theo kết quả sổ số kiến thiết của các đài Bạc Liêu, Hà Nội gồm số đầu, số đuôi, bao lô cho những người chơi (đã bao gồm số nhận của tài khoản mạng Zalo tên Thúy T) được tổng số tiền là 27.550.000đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), đã nộp cho thầu với tài khoản Zalo tên Kim là 11.855.400đ (Mười một triệu tám trăm năm mươi lăm nghìn bốn trăm đồng), nộp cho thầu với tài khoản Zalo tên chị Thơm GM là 14.071.600đ (Mười bốn triệu không trăm bảy mươi một nghìn sáu trăm đồng), Ngô Thị Kim P thu lợi trích phần trăm từ việc bán số đề với số tiền là 1.623.000đ (Một triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng); trong ngày 30/10/2018 người chơi trúng bao lô đài Bạc Liêu các con số 25, 29, 35, 41, 57, 64, 67, 89 với

số tiền 224.000đ x 80 lần = 17.920.000đ (Mười bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng), trúng bao lô đài Hà Nội các con số 24,69, 75, 93 với số tiền 90.000đ x 80 lần = 7.200.000đ (Bảy triệu hai trăm nghìn đồng), trúng số đa đài bạc liêu cặp số 57-64 với số tiền 10.000đ x 500 lần = 5.000.000đ (Năm triệu đồng), tổng số tiền người chơi trúng được trong ngày 30/10/2018 là 30.120.000đ (Ba mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Tổng cộng số tiền Ngô Thị Kim P thực hiện hành vi đánh bạc ngày 30/10/2018 là: 57.670.000đ (Năm mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

- *Lần thứ năm:* Ngày 31/10/2018, Ngô Thị Kim P nhận số đề của tài khoản mạng Zalo tên Thúy T với số tiền là 2.195.000đ (Hai triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng), Ngô Thị Kim P thu lợi chênh lệch được 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và trong ngày Ngô Thị Kim P bán số đề theo kết quả sổ số kiến thiết của các đài Cần Thơ, Sóc Trăng gồm số đầu, số đuôi, bao lô cho những người chơi (chưa bao gồm số nhận của tài khoản mạng Zalo tên Thúy T) được tổng số tiền là 1.686.000đ (Một triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng), chưa tổng hợp chuyển cho thầu và số chưa sổ thì bị bắt quả tang. Tổng cộng số tiền Ngô Thị Kim P thực hiện hành vi đánh bạc ngày 31/10/2018 là: 3.881.000đ (Ba triệu tám trăm tám mươi một nghìn đồng).

Bị cáo Ngô Thị Kim P khai nhận, đã thực hiện đánh bạc với hình thức bán số đề để hưởng phần trăm từ khoảng ngày 31/8/2018 đến ngày bị bắt quả tang là 60 ngày, những người mua số trúng và mỗi ngày bán số đề của khoảng 55 ngày đầu được bao nhiêu Ngô Thị Kim P không nhớ và không có lưu lại phôi sổ, chỉ nhớ bình quân 30 ngày đầu mỗi ngày bị cáo P thu lợi trích phần trăm từ việc bán số đề với số tiền là: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) x 30 ngày = 3.000.000đ, 25 ngày tiếp theo mỗi ngày Ngô Thị Kim P thu lợi trích phần trăm từ việc bán số đề với số tiền là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) x 25 ngày = 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng), năm ngày cuối đến khi bị bắt P thu lợi trích phần trăm từ việc bán số đề với số tiền là: 4.457.000đ (Bốn triệu bốn trăm năm mươi bảy nghìn đồng), tổng số tiền bị cáo P được trích phần trăm từ ngày 31/8/2018 đến ngày 31/10/2018 là 14.957.000đ (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Đối với bị cáo Đỗ Thị O khai nhận đã mua số đề của bị cáo Ngô Thị Kim P được hai lần, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Ngày 29/10/2018 Đỗ Thị O mua số đầu, số đuôi, bao lô các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Hà Nội với số tiền 1.720.000đ (Một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), kết quả sổ số bị cáo O trúng bao lô đài Đồng Tháp số 76 với số tiền là 10.000đ x 80 lần = 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Tổng cộng số tiền

ngày 29/10/2018 bị cáo O dùng để đánh bạc là 2.520.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng), số tiền đánh số đề và trúng bị cáo và bị cáo P chưa tính toán và thanh toán cho nhau.

- *Lần thứ hai:* Ngày 30/10/2018 Đỗ Thị O mua số đầu, số đuôi, bao lô, số đá các đài Bạc Liêu, Hà Nội với số tiền 5.360.000đ (Năm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), kết quả số số bị cáo O trúng bao lô đài Bạc Liêu các con số 57, 64 với số tiền là 100.000đ x 80 lần = 8.000.000đ (Tám triệu đồng), trúng số đá đài Bạc Liêu cặp số 57 - 64 với số tiền 10.000đ x 500 lần = 5.000.000đ (Năm triệu đồng), trúng bao lô đài Hà Nội các con số 69, 75 với số tiền 15.000đ x 80 lần = 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng), tổng số tiền bị cáo O trúng trong ngày là 14.200.000đ (Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng cộng số tiền ngày 30/10/2018 bị cáo O dùng để đánh bạc là 19.560.000đ (Mười chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), số tiền đánh số đề và trúng bị cáo và bị cáo P chưa tính toán và thanh toán cho nhau.

Bản Cáo trạng số 04/2019/CT-VKS-TH ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Ngô Thị Kim P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Đỗ Thị O về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như đã viện dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 35; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Ngô Thị Kim P** từ 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) đến 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị O** từ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio, đã qua sử dụng có liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A71, màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo P; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (Viettel) màu đen đỏ, đã qua sử dụng của bị cáo Đỗ Thị O; do đây là công cụ phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo P số tiền Việt Nam 3.053.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án, nhưng để đảm bảo cho việc thi hành án cần tiếp tục tạm giữ số tiền trên.

- Buộc bị cáo P phải nộp lại số tiền 14.957.000đ do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán số đề.

Sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát luận tội, các bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 31/10/2018 Đội cảnh sát điều tra tội phạm Công an huyện T bắt quả tang tại nhà bị cáo Ngô Thị Kim P đang có hành vi bán số đề để hưởng chênh lệch phần trăm. Các dạng số đề bao gồm số đầu, số đuôi, bao lô và số đá.

Ngày 31/10/2018 bị cáo P nhận và bán cho người chơi được 3.881.000đ (Ba triệu tám trăm tám mươi một nghìn đồng), bị cáo thu lợi được 50.000đ (Năm

mười nghìn đồng), bị cáo chưa chuyển cho thầu và chưa xỏ số thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra trước đó, bị cáo P còn nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề để thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất:* Ngày 27/10/2018, đài Long An, Hậu Giang, Hà Nội

Tiền phơi 10.747.000đ (Mười triệu bảy trăm bốn mươi bảy nghìn đồng)

Thu lợi phần trăm bất chính 608.000đ (Sáu trăm lẻ tám nghìn đồng)

Tiền trúng thưởng 6.320.000đ (Sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Tổng cộng là 17.067.000đ (mười bảy triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

- *Lần thứ hai:* Ngày 28/10/2018, đài Kiên Giang, Hà Nội

Tiền phơi 9.755.000đ (Chín triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng)

Thu lợi phần trăm bất chính 515.750đ (Năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm năm mươi đồng)

Tiền trúng thưởng 6.400.000đ (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tổng cộng là 16.155.000đ (Mười sáu triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- *Lần thứ ba:* Ngày 29/10/2018, các đài Đồng Tháp, Cà Mau, Hà Nội

Tiền phơi 25.008.000đ (Hai mươi lăm triệu không trăm lẻ tám nghìn đồng), đã bao gồm 1.647.000đ (Một triệu sáu trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) tiền số đề của Trần Thị Thanh Thúy.

Thu lợi phần trăm bất chính 1.598.250đ (Một triệu năm trăm chín mươi tám nghìn hai trăm năm mươi đồng),

Tiền trúng thưởng 27.920.000đ (Hai mươi bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Tổng cộng là 52.928.000đ (Năm mươi hai triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng).

- *Lần thứ tư:* Ngày 30/10/2018, đài Bạc Liêu, Hà Nội

Tiền phơi 27.550.000đ (Hai mươi bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) (đã bao gồm 1.245.000đ (Một triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền số đề của Trần Thị Thanh T)

Thu lợi phần trăm bất chính là 1.685.000đ (Một triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng)

Tiền trúng thưởng 30.120.000đ (Ba mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Tổng cộng là 57.670.000đ (Năm mươi bảy triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Ngày 30/10/2018 với số tiền bị cáo Phụng đánh bạc là 57.670.000đ là căn

cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo, còn những ngày đánh bạc khác (ngày 27/10/2018 số tiền đánh bạc 17.067.000đ; ngày 28/10/2018 số tiền đánh bạc 16.155.000đ; ngày 29/10/2018 số tiền đánh bạc 52.928.000đ) là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phụng phạm tội 02 lần trở lên.

* Số tiền bị cáo P thu lợi bất chính từ việc đánh bạc từ ngày 31/8/2018 đến ngày 31/10/2018 là 14.957.000đ (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

* Bị cáo Đỗ Thị O thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số đề của bị cáo Phụng như sau:

- Ngày 29/10/2018, tiền phơi 1.720.000đ (Một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), tiền trúng 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

Tổng cộng ngày 29/10/2018 bị cáo dùng 2.520.000đ (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng) để đánh bạc.

- Ngày 30/10/2018, tiền phơi 5.360.000đ (Năm triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), tiền trúng 14.200.000đ (Mười bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng cộng ngày 30/10/2018 bị cáo dùng 19.560.000đ (Mười chín triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Các lần tham gia chưa tính toán thắng thua thì bị phát hiện. Ngày 30/10/2018 số tiền bị cáo O đánh bạc là 19.560.000đ là căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo, còn ngày 29/10/2018 số tiền bị cáo O đánh bạc là 2.520.000đ chưa đủ định lượng nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P thừa nhận đánh bạc bằng hình thức bán số đề để hưởng huê hồng từ 4% đến 15% trên tổng số tiền bán được, số tiền thu lợi bất chính từ ngày 31/8/2018 đến 31/10/2018 là 14.957.000đ. Sau khi bán được bao nhiêu số và tiền, bị cáo tổng hợp lại các phơi đề và dùng điện thoại di động hiệu Oppo A71 gọi và ghi âm lại các con số để chuyển cho thầu đề.

Bị cáo O thừa nhận mua số đề của bị cáo P nhưng chưa tính toán thì bị phát hiện.

Hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo O đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Ngô Thị Mỹ P và Đỗ Thị O về tội “Đánh bạc”, tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã

trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, là tệ nạn xã hội, và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, kiệt quệ kinh tế và dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo là cố ý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm là cần thiết, để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo P có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo O không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phụng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, bị cáo P còn tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm trong quá trình giải quyết vụ án, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo O thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có mẹ ruột là Trần Kim Đ là người có công được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo trong mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với các bị cáo, cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án là đồng phạm giản đơn, hành vi phạm tội tự phát, bị cáo P là người trực tiếp bán số đề để hưởng phần trăm huê hồng, bị cáo O là người mua đề. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với từng hành vi phạm tội của mình.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio, đã qua sử dụng có liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo

A71, màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo P; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (Viettel) màu đen đỏ, đã qua sử dụng của bị cáo O, do đây là công cụ phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo P số tiền Việt Nam 3.053.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án, nhưng để đảm bảo cho việc thi hành án cần tiếp tục tạm giữ số tiền nói trên.

[7] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo P phải nộp lại số tiền 14.957.000đ (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với bị cáo Ngô Thị Kim P khai nhận bán số đề được khoảng 60 ngày thì bị bắt, qua điều tra xác minh, không thu thập được chứng cứ chứng minh hành vi bán số đề trước đó khoảng 55 ngày của bị cáo; vì vậy chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

Đối với Ngô Thị Mỹ K và Nguyễn Thị T theo lời khai của bị cáo P là những người sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên Kim và Chị Thơm GM để nhận phôi đề và làm thầu, qua công tác điều tra, xác minh không có căn cứ chứng minh Ngô Thị Mỹ K và Nguyễn Thị T là người sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên Kim và chị Thơm GM nên không đủ chứng cứ chứng minh Ngô Thị Mỹ K và Nguyễn Thị T là người thầu số đề, vì vậy chưa có căn cứ xử lý. Khi điều tra, xác minh nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau;

Đối với những người mua số đề của bị cáo P, qua xác minh những người tên Nguyễn Thị Bé S, H, V, Đ, Trần Thị H là những người mua số đề của bị cáo nhưng qua xác định các đối tượng trên không phải là người địa phương và không có cư trú tại địa phương nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau;

Đối với Đặng Thị Bích D, Ngô Thị Út G, Nguyễn Chí T là những người mua số đề, Trần Thị Thanh T là người bán số đề nộp cho bị cáo P qua điều tra xác minh chưa đủ yếu tố để cấu thành tội phạm nên Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với những người trên; còn những người khác không xác định được nên cũng không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với chồng bị cáo P là Trần Văn P biết việc bị cáo P bán số đề, có ngăn chặn nhưng bị cáo P tiếp tục lén lút bán số đề Trần Văn P không biết nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày

30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Thị Kim P và Đỗ Thị O phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 35; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Ngô Thị Kim P** 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng)

Áp dụng khoản 1 Điều 17; khoản 1 Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo **Đỗ Thị O** 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio, đã qua sử dụng có liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A71, màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung (Viettel) màu đen đỏ, đã qua sử dụng, do đây là công cụ phương tiện mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo P số tiền Việt Nam 3.053.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng) do không liên quan đến vụ án, tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 04 ngày 22/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo P phải nộp lại số tiền 14.957.000đ (Mười bốn triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán số đề, để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Ngô Thị Kim P và Đỗ Thị O mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến